

Bản án số: 468/2021/HNGĐ-ST;
Ngày: 06/5/2021.
V/v tranh chấp xin ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Túy Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Quân.

2/ Bà Lâm Thị Nga.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu Linh – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021 và ngày 06 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 06/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2021 về tra chấp “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 191/2021/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Lương Khắc T – sinh năm 1987;

Địa chỉ: 668/3/1, Tổ 6, Khu phố 3B, phường TL, Quận 12, TP. HCM.

* Bị đơn: Bà Phạm Thị A – sinh năm 1988;

Địa chỉ: 668/3/1, Tổ 6, Khu phố 3B, phường TL, Quận 12, TP. HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21/12/2020 và quá trình giải quyết vụ án thì nguyên đơn - ông Lương Khắc T trình bày:

Ông và bà Phạm Thị A quen biết nhau do tự nguyện tìm hiểu. Năm 2014, được sự đồng ý của hai bên gia đình, ông bà A có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn, theo giấy chứng nhận kết hôn số 47/2014, quyển số 1 do ủy ban nhân dân xã SX, huyện TT, tỉnh BR-VT cấp ngày 25/8/2014.

Thời gian đầu vợ chồng sống với nhau hạnh phúc, thời gian gần đây vợ chồng tôi phát sinh mâu thuẫn do bà A không lo làm ăn để phụ giúp chồng nuôi con mà thường xuyên đi mượn tiền của người khác mà không hỏi ý tôi và cũng không có khả năng trả nợ. Đã nhiều lần tôi phải đứng ra trả nợ thay cho bà A, mỗi

lần như vậy tôi đều khuyên can vợ nên từ bỏ tật xấu này, nhưng cho đến nay bà A không thay đổi, vẫn tính nết tật nấy. Do vậy, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Hiện nay, vợ chồng ông đã sống ly thân.

Xét thấy hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà Phạm Thị A.

Về con chung: Quá trình sống chung, giữa ông và bà A có với nhau 02 người con chung tên Lương Gia B, sinh ngày 24/5/2014 và Lương Hoàng Q, sinh ngày 30/4/2016. Ông yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Lương Gia B, sinh ngày 24/5/2014; giao con chung tên Lương Hoàng Q, sinh ngày 30/4/2016 cho bà A nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông T xác định không có.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân Quận 12 đã tiến hành thông báo về việc thụ lý vụ án cho bị đơn – bà Phạm Thị A. Tuy nhiên, bị đơn đã không có bất kỳ ý kiến nào về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tòa án nhân dân Quận 12 tiếp tục tiến hành triệu tập các đương sự tham gia các phiên hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ. Tuy nhiên, bị đơn thường xuyên, liên tục vắng mặt không có lý do nên việc hòa giải đã không thể tiến hành. Vụ án được đưa ra xét xử công khai tại phiên tòa.

Tại phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 06 tháng 4 năm 2021, bị đơn tiếp tục vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, nên Hội đồng xét xử đã phải hoãn phiên tòa theo quy định tại các Điều 227, 233 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên các ý kiến, yêu cầu như đã trình bày trước đây trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, TP. HCM phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung: Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1/ Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ông Lương Khắc T yêu cầu được ly hôn với bà Phạm Thị A. Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn đang cư trú tại 668/3/1, Tổ 6, Khu phố 3B, phường TL, Quận 12, TP. HCM. Do đó căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Quận 12, TP. HCM.

2/ Về các yêu cầu của đương sự:

Căn cứ vào lời khai của các đương sự; căn cứ vào các giấy tờ, tài liệu do các đương sự cung cấp và Tòa án thu thập được có đủ cơ sở pháp lý để kết luận:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Lương Khắc T và bà Phạm Thị A tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 25/8/2014 tại Ủy ban nhân dân xã SX, huyện TT, tỉnh BR-VT, theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 47/2021, quyển số 01. Vợ chồng ông T, bà A có với nhau 02 (hai) con chung tên là Lương Gia B, sinh ngày 24/5/2014 và Lương Hoàng Q, sinh ngày 30/4/2016. Nay, ông Lương Khắc T yêu cầu được ly hôn với bà Phạm Thị A.

Về con chung: Ông T yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Lương Gia B, sinh ngày 24/5/2014; giao con chung tên Lương Hoàng Q, sinh ngày 30/4/2016 cho bà A nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông T xác định không có.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập bà Phạm Thị A đến Tòa án để tiến hành thu thập chứng cứ và hòa giải nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng giữa ông T và bà A nhưng bà A không đến Tòa làm việc. Điều này chứng tỏ bà A không còn thiết tha hàn gắn tình cảm vợ chồng với ông T. Do đó, đã có đủ cơ sở để xác định quan hệ tình cảm vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn không còn, tình trạng mâu thuẫn giữa hai vợ chồng thực sự là trầm trọng, mục đích hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình hạnh phúc thực sự không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

Về con chung: Quá trình sống chung, ông T và bà A có 02 (hai) người con chung tên Lương Gia B, sinh ngày 24/5/2014 và Lương Hoàng Q, sinh ngày 30/4/2016. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà A không đến Tòa để thỏa thuận việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con với ông T, còn trong quá trình giải quyết vụ án ông T luôn yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Lương Gia B, sinh ngày 24/5/2014; giao con chung tên Lương Hoàng Q, sinh ngày 30/4/2016 cho bà A nuôi dưỡng vì hiện nay trẻ B đang sống chung với ông, còn trẻ Q đang sống chung với bà A. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Do vậy, để đảm bảo cho việc phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần của các trẻ, Hội đồng xét xử giao con chung tên Lương Gia B, sinh ngày 24/5/2014 cho ông T tiếp tục nuôi dưỡng, giao con chung tên Lương Hoàng Q, sinh ngày 30/4/2016 cho bà A nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật. Do ông T và bà A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông T và bà A cho đến khi một trong hai bên có yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông T xác định không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về án phí ly hôn: Ông Lương Khắc T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 54, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý việc sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 2, 6, 7, 9, 30 Luật Thi hành án dân sự;

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ông Lương Khắc T được ly hôn với bà Phạm Thị A.

2/ Về con chung: Giao con chung tên Lương Gia B, sinh ngày 24/5/2014 cho ông Lương Khắc T trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung tên Lương Hoàng Q, sinh ngày 30/4/2016 cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho ông Lương Khắc T và bà Phạm Thị A cho đến khi một hoặc hai bên có yêu cầu.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: Ông T xác định không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4/ Về án phí ly hôn sơ thẩm: Buộc ông Lương Khắc T phải chịu án phí sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp hôn nhân và gia đình không có giá ngạch là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, nhưng được miễn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà ông T đã nộp khi khởi kiện theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 01058468 ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, TP. HCM. Ông Lương Khắc T đã nộp đủ án phí.

5/ Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6/ Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 47/2014, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân xã SX, huyện TT, tỉnh BR-VT cấp ngày 25/8/2014 không còn giá trị.

7/ Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12;
- Các đương sự;
- UBND xã SX, huyện TT, tỉnh BR-VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Túy Như

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Túy Như

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12;
- Các đương sự;
- UBND xã Phạm Trăn, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Túy Như

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Hoàng Thò Tuỳ Nhö